



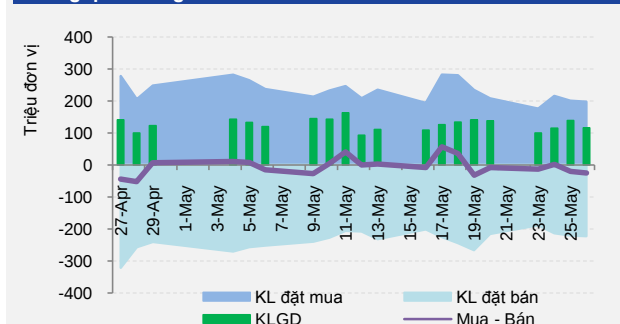
## MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 26/5/2016

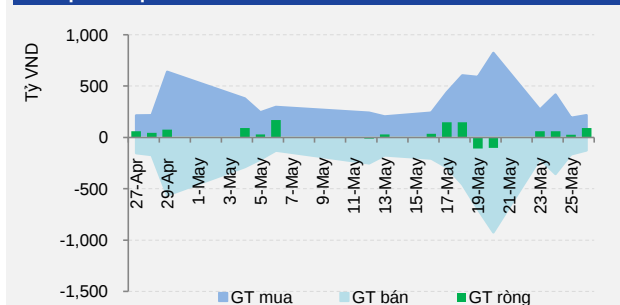
| Thống kê thị trường | HOSE        | HNX        |
|---------------------|-------------|------------|
| Index               | 604.34      | 81.06      |
| % Thay đổi          | ↓ -1.23%    | ↓ -0.26%   |
| KLGD (CP)           | 116,262,276 | 44,874,613 |
| GTGD (tỷ đồng)      | 2,113.11    | 471.23     |
| Tổng cung (CP)      | 222,693,210 | 74,254,700 |
| Tổng cầu (CP)       | 197,340,490 | 65,818,600 |

| Giao dịch NĐTNN   | HOSE      | HNX       |
|-------------------|-----------|-----------|
| KL bán (CP)       | 4,389,930 | 226,849   |
| KL mua (CP)       | 7,415,670 | 1,601,576 |
| GTmua (tỷ đồng)   | 216.80    | 30.64     |
| GT bán (tỷ đồng)  | 126.04    | 1.80      |
| GT ròng (tỷ đồng) | 90.77     | 28.84     |

#### Tương quan cung cầu



#### Giá trị Giao dịch NĐTNN



| Ngành Cấp 1         | % thay đổi | P/E  | P/B | %GTGD |
|---------------------|------------|------|-----|-------|
| Công nghệ Thông tin | ↓ -0.60%   | 10.7 | 1.9 | 3.0%  |
| Công nghiệp         | ↓ -0.73%   | 11.9 | 1.8 | 19.5% |
| Dầu khí             | ↑ 1.15%    | 6.9  | 0.8 | 4.9%  |
| Dịch vụ Tiêu dùng   | ↓ -1.67%   | 14.4 | 3.7 | 2.5%  |
| Dược phẩm và Y tế   | ↓ -0.53%   | 21.2 | 2.3 | 0.4%  |
| Hàng Tiêu dùng      | ↓ -1.53%   | 13.9 | 5.2 | 26.0% |
| Ngân hàng           | ↓ -1.12%   | 14.2 | 1.7 | 7.6%  |
| Nguyên vật liệu     | ↓ -0.54%   | 10.5 | 1.4 | 16.0% |
| Tài chính           | ↓ -1.44%   | 18.2 | 2.5 | 16.8% |
| Tiền ích Cộng đồng  | ↓ -0.99%   | 13.5 | 2.3 | 3.3%  |
| VN - Index          | ↓ -1.23%   | 13.8 | 2.9 | 82.3% |
| HNX - Index         | ↓ -0.26%   | 10.3 | 1.3 | 17.7% |

### NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường có phiên giảm điểm khá mạnh và chính thức rơi khỏi ngưỡng hỗ trợ tâm lý 610 điểm. Chỉ 1 số ít các cổ phiếu thuộc nhóm dẫn dắt như TCM, PVD, GMD, HSG vẫn giữ được sắc xanh, phần còn lại đều chìm trong sắc đỏ. Độ rộng thị trường không thật sự tích cực khi có tới 149 mã điều chỉnh giảm và chỉ 76 mã tăng điểm. Tâm lý chán nản của đại bộ phận nhà đầu tư thể hiện qua áp lực bán tương đối mạnh dần về nửa cuối phiên chiều. Thanh khoản khớp lệnh toàn thị trường tuy vậy không quá cao so với giao dịch các phiên trước trong khoảng 2 tháng trở lại đây. Theo quan điểm của chúng tôi, dòng tiền hiện vẫn chưa rút hẳn khỏi thị trường và vẫn đang chờ đợi cơ hội. Thị trường có thể tiếp tục điều chỉnh kỹ thuật phiên tới và bật tăng trở lại tại vùng hỗ trợ 595-600 điểm.

### CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Nhà đầu tư có thể hạ bớt tỷ trọng cổ phiếu và đưa danh mục về trạng thái an toàn vào phiên mai nếu Indexes phá vỡ các ngưỡng hỗ trợ tâm lý, 600 điểm đối với VN-Index và 80,5 điểm đối với HNX-Index

### DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

#### VN-Index:

VN-Index có phiên giao dịch tiêu cực và giảm sâu vào phiên chiều. Chốt phiên, VN-Index đóng cửa thấp nhất phiên, giảm 7,55 điểm, xuống 604,34 điểm. Khối lượng khớp lệnh chưa có sự cải thiện do tâm lý giao dịch khá thận trọng, đạt trên 94 triệu đơn vị. Tổng giá trị giao dịch đạt trên 2.143 tỷ đồng. Nhóm cổ phiếu trụ giảm sâu: GAS (-500), MSN (-1.000), VNM (-3.000), VCB (-700), VIC (-1.000).

Nhóm cổ phiếu trong rổ VN-30 giao dịch rất tiêu cực với 19 mã giảm, 8 mã tăng và 3 mã đứng giá: BVH (-1.500), NT2 (-1.100), PVD (+400), HSG (+600), EIB (+400).

#### HNX-Index:

HNX-Index mặc dù có lúc giảm sâu nhưng chỉ số này đã thu hẹp đà giảm vào cuối phiên. Chốt phiên, HNX-Index giảm 0,2 điểm, xuống 81,06 điểm. Khối lượng khớp lệnh tăng nhẹ so với phiên trước, đạt 40,78 triệu đơn vị.

Nhóm cổ phiếu dầu khí có sự phân hóa: PVC (-100), PVS (+200), PVB (+200), PGS (-300).

# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

26/5/2016

Nhóm cổ phiếu chứng khoán giao dịch kém tích cực: VND (-200), SHS (-100), BVS đứng giá.

Nhóm cổ phiếu trong rổ HNX-30 có phiên giao dịch ảm đạm với 15 mã giảm, 8 mã tăng và 7 mã đứng giá: VC3 (+300), VCG (-400), DBC (-500).

## GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

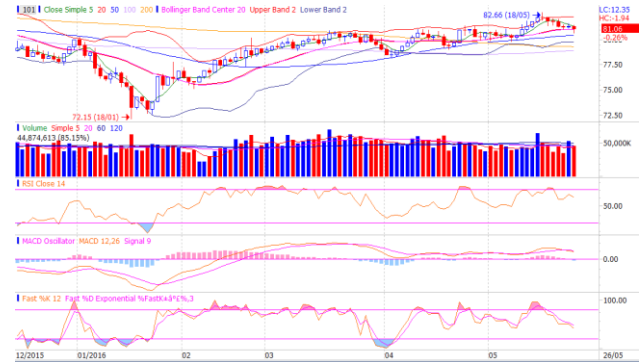
Trên HSX, khối ngoại mua ròng hơn 90,7 tỷ đồng. DCM dẫn đầu về khối lượng mua ròng với 864 nghìn đơn vị. HPG và MBB cũng được mua ròng tích cực với hơn 482 và 683 nghìn đơn vị. Chiều ngược lại, STB và HAG bị bán ròng lần lượt 792 và 941 nghìn đơn vị.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng 28 tỷ đồng. PVS dẫn đầu về khối lượng mua ròng với 916 nghìn đơn vị. Khối ngoại không tập trung bán ròng một mã cụ thể nào.

## TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

**FDI vào Việt Nam tăng gần 140%.** Theo đó, trong 5 tháng năm 2016, tổng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đăng ký cấp mới và tăng thêm là 10,159 tỷ USD, tăng 136% so với cùng kỳ năm 2015.

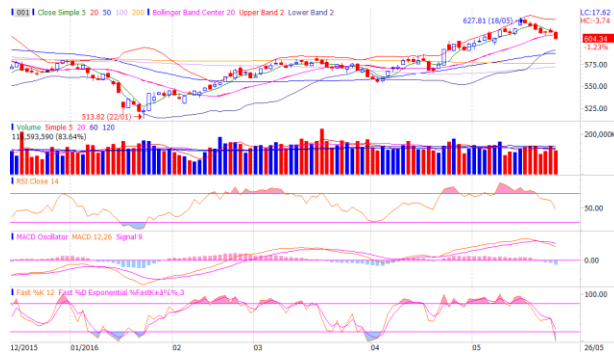
## HNX-Index:



Lực cầu cuối phiên giúp kéo chỉ số tránh khỏi phiên giảm sâu và đường giá tiếp tục duy trì trên dải bollinger middle. Xu hướng co hẹp dần của bollinger bands vẫn tiếp tục diễn ra. MACD cắt xuống đường 0, cho tín hiệu suy yếu. Ngưỡng hỗ trợ 80,5 điểm. Ngưỡng kháng cự 82 điểm

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-Index:



Chỉ số hình thành 1 cây nến đỏ đặc, không có bóng nến dưới và thân nến lớn, cho thấy áp lực bán vẫn đang chiếm ưu thế. Đường giá chính thức cắt qua dải bollinger middle và đường MA20. MACD cho tín hiệu suy yếu mạnh hơn. Stochastic Oscillators đang nằm trong vùng oversold. Vùng hỗ trợ 598-600 điểm. Ngưỡng kháng cự 610 điểm.

**TIN TRONG NƯỚC****Giá vàng trong nước tăng mạnh**

Giá vàng SJC tại Công ty vàng bạc đá quý Sài Gòn sáng nay niêm yết ở mức 33,40-33,48 triệu đồng/lượng mua vào và bán ra, tăng 110 nghìn đồng/ lượng so với giá đóng cửa phiên trước

**Tỷ giá trung tâm tăng nhẹ**

Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của VND với USD áp dụng cho ngày 26/5 là 21,924 VNĐ/USD, tăng 11 đồng/USD so với ngày 25/5.

**FDI vào Việt Nam tăng gần 140%**

Theo đó, trong 5 tháng năm 2016, tổng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đăng ký cấp mới và tăng thêm là 10,159 tỷ USD, tăng 136% so với cùng kỳ năm 2015.

**TIN QUỐC TẾ****Phổ Wall tiếp tục tăng điểm**

Chốt phiên, chỉ số Dow Jones tăng 0,82% lên 17.851,51 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 0,7% lên 2.090,54 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 0,7% lên 4.894,89 điểm.

**USD quay đầu giảm**

Chốt phiên, euro tăng 0,1% so với USD lên 1,1154, USD/EUR và bảng Anh tăng 0,6% lên 1,4707 USD/GBP. Tuy nhiên, USD lại tăng nhẹ so với yên lên 110,2080 JPY/USD.

**Giá dầu cao nhất 7 tháng**

Theo đó, giá dầu WTI tăng 94 cent, tương ứng 1,9%, lên 49,56 USD/thùng. Giá dầu Brent tăng 1,13 USD, tương đương 2,3%, lên 49,74 USD/thùng.

**Giá vàng rơi xuống đáy 7 tuần**

Theo đó, giá vàng giao tháng 6/2016 trên sàn Comex giảm 0,4% xuống 1.223,8 USD/ounce. Cũng trong ngày, giá vàng giao ngay giảm 0,2% xuống 1.223,93 USD/ounce.

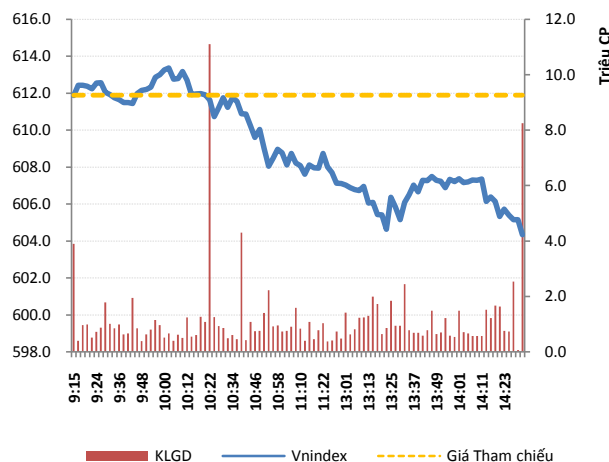


| TIN DOANH NGHIỆP                                             |                                                                                                                                                                                                      |
|--------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>HAG: Dự án nuôi bò 1,600 tỷ đồng bị thu hồi</b>           | UBND Kon Tum tỉnh đã thống nhất thu hồi giấy chứng nhận đầu tư và chấm dứt hoạt động Dự án trồng cỏ, nuôi bò thịt công nghệ cao của HAG với lý do nhà đầu tư quyết định chấm dứt hoạt động của dự án |
| <b>ATS: Lãi ròng 2016 mục tiêu 6 tỷ đồng</b>                 | Theo đó, Công ty đặt mục tiêu doanh thu 2016 đạt 60 tỷ, lãi ròng 6 tỷ đồng, tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến 15%.                                                                                        |
| <b>VPS: Thường cp tỷ lệ 40%</b>                              | Cổ đông VPS đã thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần với số lượng 6,988,798 cp, ứng tỷ lệ 40%. Mục đích phát hành là thưởng cho cổ đông hiện hữu.                               |
| <b>EVE đã bán hết 479.300 cổ phiếu quỹ</b>                   | Theo đó, Công ty đã bán 479.300 cổ phiếu quỹ (chiếm 100% số lượng cổ phiếu quỹ dự kiến bán) - số cổ phiếu này đã được công ty nắm giữ hơn 5 năm.                                                     |
| <b>VNS: Quỹ đầu tư Việt Nam đăng ký bán gần 1.3 triệu cp</b> | Quỹ đầu tư Việt Nam đã đăng ký bán toàn bộ 1,297,044 cp của CTCP Ánh Dương Việt Nam nhằm thay đổi cơ cấu nhà đầu tư và cơ cấu danh mục đầu tư.                                                       |
| <b>IN4: Năm 2016, đặt kế hoạch doanh thu giảm</b>            | Cụ thể, theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2016, CTCP in số 4 đặt mục tiêu doanh thu 45 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 6.96 tỷ đồng và dự kiến trả cổ tức 25%.                                                     |
| <b>PAC: Đã bán 362.812 cổ phiếu quỹ</b>                      | CTCP Pin Ác quy Miền Nam đã báo cáo kết quả giao dịch bán cổ phiếu quỹ. Theo đó, PAC đã bán 362.812 cổ phiếu quỹ với mức giá bình quân là 41.022 đồng/CP.                                            |

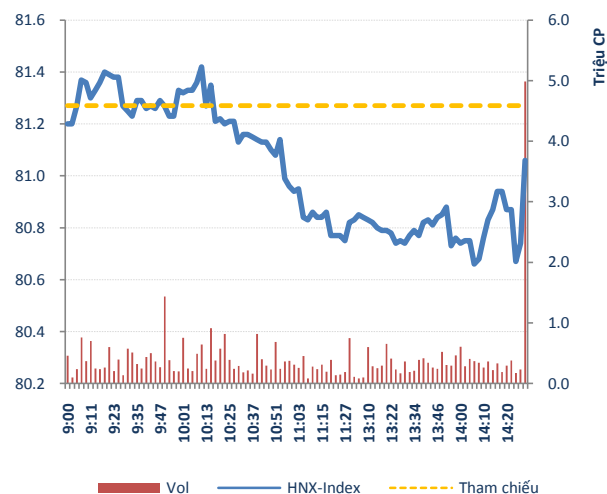


## THÔNG KÊ GIAO DỊCH

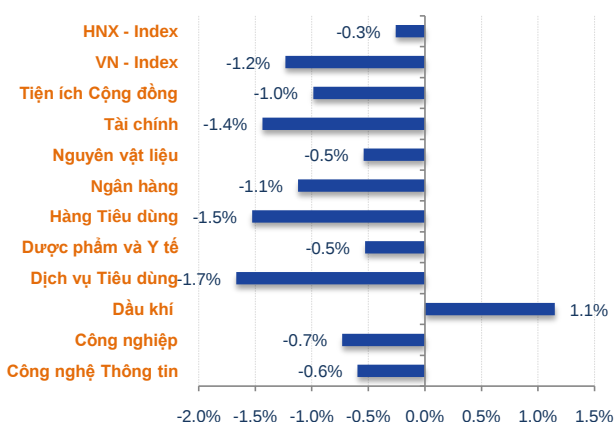
## KLGD và VN-Index trong phiên



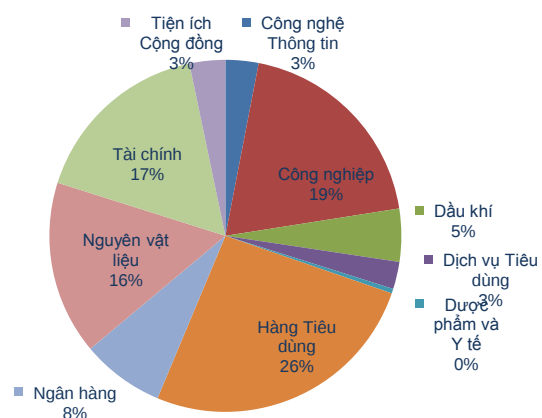
## KLGD và HNX-Index trong phiên



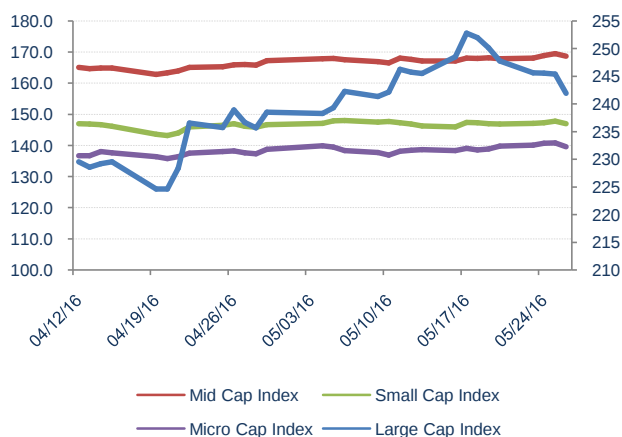
## Biến động giá phân theo nhóm Ngành



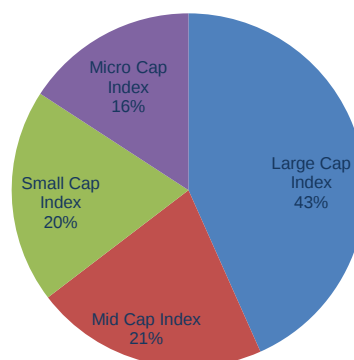
## Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



## Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



## Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



## Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ  
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ  
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ  
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



## HOSE

## HNX

## Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

| TT | Mã CK | KL mua ròng | Mã CK | KL bán ròng |
|----|-------|-------------|-------|-------------|
| 1  | DCM   | 864,320     | HAG   | 941,550     |
| 2  | MBB   | 683,910     | STB   | 792,840     |
| 3  | HPG   | 482,500     | CSM   | 111,090     |
| 4  | DIG   | 291,990     | DPM   | 70,440      |
| 5  | SSI   | 274,750     | CCL   | 64,720      |

| TT | Mã CK | KL mua ròng | Mã CK | KL bán ròng |
|----|-------|-------------|-------|-------------|
| 1  | PVS   | 916,400     | NDN   | 30,000      |
| 2  | VGS   | 167,600     | S99   | 30,000      |
| 3  | BCC   | 100,000     | SDP   | 16,100      |
| 4  | VCS   | 42,226      | CMS   | 10,000      |
| 5  | SHB   | 39,400      | KLS   | 5,400       |

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

| Mã  | Giá TC (*) | Giá đóng | %        | KLGD       |
|-----|------------|----------|----------|------------|
| HHS | 8.4        | 8.3      | ↓ -1.19% | 12,052,250 |
| KSA | 6.0        | 6.0      | → 0.00%  | 5,945,200  |
| HQC | 5.4        | 5.4      | → 0.00%  | 3,839,970  |
| TSC | 7.7        | 7.3      | ↓ -5.19% | 3,774,930  |
| GMD | 42.6       | 42.9     | ↑ 0.70%  | 3,471,400  |

| Mã  | Giá TC (*) | Giá đóng | %        | KLGD      |
|-----|------------|----------|----------|-----------|
| DCS | 3.8        | 4.1      | ↑ 6.71%  | 7,085,335 |
| SHB | 6.4        | 6.4      | ↓ -0.31% | 2,860,103 |
| PVS | 18.1       | 18.3     | ↑ 0.99%  | 2,211,798 |
| ACB | 18.4       | 18.3     | ↓ -0.35% | 1,996,996 |
| KLF | 3.2        | 3.2      | ↓ -1.47% | 1,603,797 |

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

| Mã  | Giá TC (*) | Giá đóng | +/- | %        |
|-----|------------|----------|-----|----------|
| GTT | 0.6        | 0.7      | 0.1 | ↑ 16.67% |
| KSS | 1.0        | 1.1      | 0.1 | ↑ 10.00% |
| TIX | 28.7       | 30.7     | 2.0 | ↑ 6.97%  |
| PXT | 7.2        | 7.7      | 0.5 | ↑ 6.94%  |
| HOT | 26.0       | 27.8     | 1.8 | ↑ 6.92%  |

| Mã  | Giá TC (*) | Giá đóng | +/- | %        |
|-----|------------|----------|-----|----------|
| VXB | 9.8        | 11.0     | 1.2 | ↑ 12.24% |
| NFC | 20.0       | 22.0     | 2.0 | ↑ 10.00% |
| SJC | 6.3        | 6.9      | 0.6 | ↑ 9.52%  |
| SIC | 13.4       | 14.6     | 1.2 | ↑ 9.27%  |
| BPC | 16.6       | 18.1     | 1.5 | ↑ 9.05%  |

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

| Mã  | Giá TC (*) | Giá đóng | +/-  | %        |
|-----|------------|----------|------|----------|
| SII | 25.9       | 24.1     | -1.8 | ↓ -6.95% |
| STT | 8.7        | 8.1      | -0.6 | ↓ -6.90% |
| CLG | 4.5        | 4.2      | -0.3 | ↓ -6.67% |
| HVX | 6.1        | 5.7      | -0.4 | ↓ -6.56% |
| DTT | 10.9       | 10.2     | -0.7 | ↓ -6.42% |

| Mã  | Giá TC (*) | Giá đóng | +/-  | %        |
|-----|------------|----------|------|----------|
| ARM | 31.5       | 28.4     | -3.1 | ↓ -9.84% |
| L62 | 6.0        | 5.4      | -0.6 | ↓ -9.73% |
| VC6 | 10.3       | 9.3      | -1.0 | ↓ -9.71% |
| TH1 | 18.9       | 17.1     | -1.8 | ↓ -9.52% |
| VE9 | 8.2        | 7.4      | -0.8 | ↓ -9.51% |

(\*) Giá điều chỉnh



## Top KLGD lớn nhất HOSE

| Mã  | KLGD       | ROE   | EPS   | P/E  | P/B |
|-----|------------|-------|-------|------|-----|
| HHS | 12,052,250 | 17.0% | 1,851 | 4.5  | 0.7 |
| KSA | 5,945,200  | 0.7%  | 70    | 85.3 | 0.6 |
| HQC | 3,839,970  | 21.0% | 1,951 | 2.8  | 0.5 |
| TSC | 3,774,930  | 6.2%  | 771   | 9.5  | 0.7 |
| GMD | 3,471,400  | 7.8%  | 3,434 | 12.5 | 1.0 |

## Top KLGD lớn nhất HNX

| Mã  | KLGD      | ROE   | EPS   | P/E  | P/B |
|-----|-----------|-------|-------|------|-----|
| DCS | 7,085,335 | 1.4%  | 143   | 27.9 | 0.4 |
| SHB | 2,860,103 | 7.9%  | 930   | 6.8  | 0.5 |
| PVS | 2,211,798 | 12.5% | 3,236 | 5.7  | 0.8 |
| ACB | 1,996,996 | 8.3%  | 1,183 | 15.5 | 1.3 |
| KLF | 1,603,797 | 0.7%  | 77    | 40.1 | 0.3 |

## Top Đột biến giá HOSE

| Mã  | +/-%    | ROE     | EPS     | P/E  | P/B |
|-----|---------|---------|---------|------|-----|
| GTT | ↑ 16.7% | -249.3% | (4,221) | -    | -   |
| KSS | ↑ 10.0% | -35.1%  | (3,494) | -    | 0.1 |
| TIX | ↑ 7.0%  | 16.1%   | 3,903   | 7.9  | 1.3 |
| PXT | ↑ 6.9%  | 105.7%  | 2,130   | 3.6  | 2.5 |
| HOT | ↑ 6.9%  | 7.5%    | 1,024   | 27.1 | 2.1 |

## Top Đột biến giá HNX

| Mã  | +/-%    | ROE   | EPS   | P/E  | P/B |
|-----|---------|-------|-------|------|-----|
| VXB | ↑ 12.2% | 9.2%  | 1,424 | 7.7  | 0.7 |
| NFC | ↑ 10.0% | 7.5%  | 1,422 | 15.5 | 1.1 |
| SJC | ↑ 9.5%  | 0.8%  | 119   | 58.0 | 0.5 |
| SIC | ↑ 9.3%  | -0.8% | (148) | -    | 0.7 |
| BPC | ↑ 9.0%  | 14.1% | 3,140 | 5.6  | 0.7 |

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

| Mã  | KL mua  | ROE   | EPS   | P/E   | P/B |
|-----|---------|-------|-------|-------|-----|
| DCM | 864,320 | 10.9% | 1,268 | 10.2  | 1.1 |
| MBB | 683,910 | 12.0% | 1,818 | 8.4   | 1.1 |
| HPG | 482,500 | 27.0% | 5,265 | 6.3   | 1.6 |
| DIG | 291,990 | 0.6%  | 81    | 111.2 | 0.7 |
| SSI | 274,750 | 13.6% | 1,861 | 11.0  | 1.5 |

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

| Mã  | KL mua  | ROE   | EPS    | P/E | P/B |
|-----|---------|-------|--------|-----|-----|
| PVS | 916,400 | 12.5% | 3,236  | 5.7 | 0.8 |
| VGS | 167,600 | 13.1% | 1,925  | 5.6 | 0.7 |
| BCC | 100,000 | 11.0% | 1,924  | 7.0 | 0.8 |
| VCS | 42,226  | 49.2% | 11,262 | 8.1 | 4.3 |
| SHB | 39,400  | 7.9%  | 930    | 6.8 | 0.5 |

## Top Vốn hóa HOSE

| Mã  | Vốn hóa | ROE   | EPS   | P/E  | P/B |
|-----|---------|-------|-------|------|-----|
| VNM | 169,220 | 39.7% | 6,977 | 20.2 | 7.5 |
| VCB | 120,725 | 13.2% | 2,258 | 20.1 | 2.6 |
| GAS | 109,061 | 16.9% | 3,832 | 14.9 | 2.6 |
| VIC | 98,933  | 3.8%  | 723   | 70.6 | 3.8 |
| CTG | 63,670  | 11.4% | 1,711 | 10.0 | 1.1 |

## Top Vốn hóa HNX

| Mã  | Vốn hóa | ROE   | EPS   | P/E  | P/B |
|-----|---------|-------|-------|------|-----|
| ACB | 16,402  | 8.3%  | 1,183 | 15.5 | 1.3 |
| PVS | 8,175   | 12.5% | 3,236 | 5.7  | 0.8 |
| PHP | 6,703   | 9.8%  | 1,274 | 16.1 | 1.8 |
| SHB | 5,973   | 7.9%  | 930   | 6.8  | 0.5 |
| PVI | 5,540   | 8.9%  | 2,744 | 9.1  | 0.8 |

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

| Mã  | Beta | ROE    | EPS     | P/E  | P/B |
|-----|------|--------|---------|------|-----|
| GAS | 2.22 | 16.9%  | 3,832   | 14.9 | 2.6 |
| PVD | 2.01 | 9.3%   | 3,503   | 8.5  | 0.8 |
| HAX | 1.94 | 37.7%  | 4,413   | 6.2  | 2.0 |
| BVH | 1.93 | 8.8%   | 1,687   | 34.4 | 3.1 |
| JVC | 1.90 | -51.6% | (6,406) | -    | 0.4 |

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

| Mã  | Beta | ROE   | EPS   | P/E  | P/B |
|-----|------|-------|-------|------|-----|
| PIV | 4.18 | 20.7% | 3,344 | 3.0  | 0.9 |
| SDC | 3.46 | 12.9% | 2,736 | 5.7  | 0.7 |
| HHG | 3.45 | 17.4% | 1,801 | 4.4  | 0.6 |
| PVC | 2.93 | 5.8%  | 1,367 | 10.3 | 0.7 |
| NDF | 2.88 | -0.1% | (12)  | -    | 0.3 |



Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Chịu trách nhiệm nội dung:

**P.Trường phòng:** Ngô Thế Hiễn  
[hien.nth@shs.com.vn](mailto:hien.nth@shs.com.vn)

**Chuyên viên:** Trần Xuân Bách  
[bach.tx@shs.com.vn](mailto:bach.tx@shs.com.vn)

**Chuyên viên:** Nguyễn Khắc Thành  
[thanh.nk@shs.com.vn](mailto:thanh.nk@shs.com.vn)

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi *StoxPlus Corporation*

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: (84-4)-3818 1888  
Fax: (84-4)-3818 1688

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM  
Tel: (84-8)-3915 1368  
Fax: (84-8)-3915 1369

**Chi nhánh Đà Nẵng**

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng  
Tel: (84-511)-352 5777  
Fax: (84-511)-352 5779

---